

CÔNG TY TNHH GOS GLOBAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GOS GLOBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110747108

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lk2, Số 6, 7 Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên	8560
2.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu. (trừ kinh doanh dược phẩm)	4649
4.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh dược phẩm)	4772
5.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm) (Trừ hoạt động đấu giá theo Luật đấu giá)	4774
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá theo Luật đấu giá)	4610
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá theo Luật đấu giá)	8299

8.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
9.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hàng hóa nhà nước cấm)	4773
10.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
11.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hàng hóa nhà nước cấm) (Trừ hoạt động đấu giá theo Luật đấu giá)	4799
12.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
13.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
14.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
16.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim	4663
18.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn các loại rau, củ, tươi, đông lạnh và chế biến, nước rau ép; - Bán buôn quả tươi, đông lạnh và chế biến, nước quả ép. - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
20.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
21.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
24.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
27.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
28.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
29.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4541
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
33.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá theo Luật đấu giá)	4791
34.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
36.	Quảng cáo	7310
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Môi giới thuê tàu biển; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá	5229
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
40.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
41.	Đại lý du lịch	7911
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
44.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...	5621

46.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
47.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
48.	Cổng thông tin Chi tiết: Loại trừ hoạt động báo chí	6312
49.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
50.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
51.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Cung cấp, tư vấn công nghệ thông tin trong lĩnh vực kế toán, nhân sự	6209
52.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
53.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
54.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
55.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
56.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
57.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
58.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410(Chính)
59.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
60.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
61.	Xây dựng nhà để ở	4101
62.	Xây dựng nhà không để ở	4102
63.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
64.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước	4221
65.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
66.	Phá dỡ Chi tiết: trừ dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn	4311
67.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Loại trừ dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng.	4312
68.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, thang cuốn; Cửa cuốn, cửa tự động; Dây dẫn chống sét; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
69.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
70.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
71.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

72.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Thăm tra thiết kế, dự toán xây dựng - Khảo sát xây dựng - Giám sát thi công xây dựng công trình - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn lựa chọn nhà thầu - Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110
73.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
74.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
75.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
76.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép; trừ vàng miếng	4662
77.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
78.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
79.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
80.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
81.	Xây dựng công trình thủy	4291
82.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

6. Vốn điều lệ: 999.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THÀNH LONG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 22/06/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030092000568

Ngày cấp: 08/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: thôn Tây Sơn, Phường Hiệp An, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: thôn Tây Sơn, Phường Hiệp An, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/06/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030092000568

Ngày cấp: 08/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: thôn Tây Sơn, Phường Hiệp An, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: thôn Tây Sơn, Phường Hiệp An, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội